TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN LỘC NINH** **TỈNH BÌNH PHƯỚC**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập –Tự do –Hạnh phúc**
Số: 57/2017/QĐST-DS	*Lộc Ninh, ngày 14 tháng 11 năm 2017*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 06 tháng 11 năm 2017 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 152/2017/TLST–DSST ngày 06 tháng 11 năm 2017.

XÉT THẤY

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: **Bà Trần Thị L**, sinh năm 1956
Địa chỉ: Ấp Hiệp T, xã Lộc H, huyện L, tỉnh Bình Phước.

Bị đơn: **Bà Nguyễn Thị C**, sinh năm 1964
Ông Nguyễn Văn X, sinh năm 1954
Địa chỉ: Ấp Hiệp T, xã Lộc H, huyện L, tỉnh Bình Phước.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Bà Nguyễn Thị C và ông Nguyễn Văn X liên đới chịu trách nhiệm trả cho bà Trần Thị L số tiền là 300.000.000đồng *(Ba trăm triệu đồng).*

Kể từ khi quyết định này có hiệu lực pháp luật và khi có đơn yêu cầu thi hành án, bên có nghĩa vụ chậm trả tiền thì phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả theo quy định tại Điều 357 của Bộ luật dân sự năm 2015.

- Về án phí dân sự sơ thẩm: Bà Nguyễn Thị C và ông Nguyễn Văn X tự nguyện liên đới chịu 7.500.000đồng (*Bảy triệu năm trăm nghìn đồng)* tiền án phí dân sự sơ

thẩm. Bà Trần Thị L không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm. Chi cục thi hành án dân sự huyện L hoàn trả lại cho bà Trần Thị L số tiền tạm ứng án phí là 7.500.000đồng *(Bảy triệu năm trăm nghìn đồng)* do bà L đã nộp theo biên lai thu tiền số 0005501 ngày 06/11/2017.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- VKSND huyện L;
- Các đương sự;
- Thi hành án;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Thị Kiều Chinh